

Số: 3924 /SNN&PTNT-PTNT

V/v thẩm định mức độ đạt chuẩn nông thôn mới các tiêu chí do Sở Nông nghiệp và PTNT phụ trách của xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh.

Thanh Hoá, ngày 09 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao về phân công theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, phụ trách tiêu chí nông thôn mới tại Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM đến năm 2020. Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 69/QĐ-BNN-VPĐP ngày 09/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới; Quyết định số 1415/2017/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017 – 2020; Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh về việc công bố kết quả Bộ chỉ số theo dõi – đánh giá nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2018, tỉnh Thanh Hóa;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị thẩm định của UBND xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh và kết quả kiểm tra thực tế tại địa phương; Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo nội dung thẩm định các tiêu chí của Sở phụ trách như sau:

I. Tiêu chí số 3 về “Thủy lợi”

1. Chỉ tiêu 3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu chủ động đạt từ 80% trở lên

1.1. Hiện trạng công tác phục vụ tưới tiêu trên địa bàn xã:

- Về tưới: Diện tích đất sản xuất nông nghiệp cần tưới theo kế hoạch của xã được tưới bằng 16 hồ chứa nước: Đội 1, Ông Lịch, Ninh Bình, Đồng Quốc, Cây Sỏ, Đồng Chuối, Đồng Quạ, Bộ Đội, Đồng Trung, Phúc Toàn, Dốc Cục, Bái Soái, Chuối Ong, Lò Vôi, Cây Sộp, Khe Du do Hợp tác xã Xuân Hòa quản lý, vận hành. Diện tích được tưới trên địa bàn xã là 352,0 ha, cụ thể cho từng vụ như sau:

- + Vụ Xuân 163,50 ha, trong đó: 158,42 ha lúa, 5,08 ha rau, màu các loại;
- + Vụ Mùa 163,50 ha, trong đó: 158,42 ha lúa, 5,08 ha rau, màu các loại;
- + Vụ Đông 25,0 ha rau, màu các loại;

- Về tiêu: Diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp của xã chủ yếu được tiêu tự chảy theo địa hình ra suối Đầu Bò với tổng diện tích được tiêu là 799,93 ha.

- Về cấp thoát nước nuôi trồng thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản được cấp thoát nước chủ động là 66,47 ha, đây là diện tích được nuôi trồng trong các ao, hồ do các hộ dân tự chủ động nguồn nước.

1.2. Kết quả thực hiện:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động $T_{\text{tưới}} = 85,47\% > 80\%$ (352 ha/411,84 ha);

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp được tiêu chủ động: $T_{\text{tiêu}} = 100\% > 80\%$ (799,93 ha/799,93 ha);

- Tỷ lệ diện tích đất nuôi trồng thủy sản được cấp thoát nước chủ động: $T_k = 100\% > 80\%$ (66,47 ha/66,47 ha);

2. Chỉ tiêu 3.2. Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ

Xã Xuân Phúc không có đê đi qua địa bàn xã; xã đã thành lập Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phân công cụ thể trách nhiệm của từng bộ phận và các thành viên Ban chỉ huy phù hợp với điều kiện của địa phương; có 100% cán bộ cấp xã tham gia trực tiếp công tác phòng, chống thiên tai và được tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ; nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu dân sinh theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ; có kế hoạch phòng chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai và thực hiện có hiệu quả kế hoạch phòng chống thiên tai được phê duyệt; có cơ sở hạ tầng thiết yếu đáp ứng nhu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ.

3. Kết quả đánh giá

Đối chiếu các kết quả, đánh giá với Quyết định số 1415/2017/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Bộ tiêu chí xã Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017-2020; Sở Nông nghiệp và PTNT thống nhất xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh đạt chuẩn tiêu chí số 3 về “Thủy lợi”.

4. Đề xuất kiến nghị

Để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí số 3 về Thủy lợi trên địa bàn xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh, cần thực hiện tốt các nội dung sau:

4.1. Về công tác thủy lợi:

- Tăng cường công tác quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hiệu quả và bảo vệ kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, tu sửa, nâng cấp các công trình thủy lợi bị xuống cấp; Tổ chức, huy động lực lượng ra quân nạo vét kênh tiêu; giải toả ách tắc, xử lý lấn chiếm công trình tiêu thoát.

4.2. Về công tác phòng chống thiên tai:

- Hàng năm tiến hành rà soát, điều chỉnh Kế hoạch phòng chống thiên tai và xây dựng Phương án ứng phó thiên tai phù hợp với tình hình thiên tai và tình

hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương; chuẩn bị đầy đủ vật tư dự trữ PCTT để xử lý kịp thời các sự cố thiên tai, trước mùa mưa bão hàng năm tiến hành kiểm tra, rà soát và loại bỏ, thay thế các vật tư không đảm bảo; tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai cho người dân; duy trì hoạt động thường xuyên của lực lượng xung kích PCTT, tiến hành tập huấn xử lý các sự cố khi có thiên tai xảy ra.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực phòng chống thiên tai, để không xảy ra các vụ vi phạm Luật Phòng chống thiên tai trên địa bàn.

II. Tiêu chí số 13 về “Tổ chức sản xuất”

1. Về thực trạng hoạt động sản xuất nông nghiệp xã Xuân Phúc

Xã Xuân Phúc có tổng diện tích tự nhiên của xã là 1978.03 ha, trong đó: Đất Lúa nước 170,83 ha; Đất trồng cây hàng năm 229,4 ha; Đất trồng cây lâu năm 79,76 ha; Đất lâm nghiệp 1134,81 ha; Đất nuôi trồng thủy sản là 9.69 ha và đất phi nông nghiệp 353,54ha.

- Về trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng khoảng 192 ha/vụ, các cây trồng chủ yếu là: mía, cây lúa; cây ngô; cây sắn...;

- Về chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm là 17.300 con, trong đó: đàn trâu bò 670 con; đàn lợn 830con; đàn gia cầm 8.516 con;

- Về nuôi trồng thủy sản: Toàn xã có diện tích đất lâm nghiệp là 1134,81 ha chủ yếu là trồng cây keo bình quân thu hoạch 5 đến 6 năm 1 lần thu hoạch đạt 70 triệu đồng đến 85 triệu đồng;

- Về lâm nghiệp: Toàn xã có diện tích đất lâm nghiệp là 1134,81 ha chủ yếu là trồng cây keo bình quân thu hoạch 5 đến 6 năm 1 lần thu hoạch đạt 70 triệu đồng đến 85 triệu đồng.

Các sản phẩm sản xuất trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản chủ yếu được tiêu thụ và phục vụ nhu cầu sử dụng tại chỗ trong nhân dân trên địa bàn xã; riêng mía đường và ngô dày được bao tiêu bởi các doanh nghiệp.

2. Phát triển kinh tế thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng

- Về kinh tế thương mại: Đến nay toàn xã có 92 hộ đang hoạt động kinh doanh dịch vụ có hiệu quả như đồ điện dân dụng, hàng tạp hóa, Đồ gỗ mỹ nghệ, cung ứng vật liệu xây dựng.

- Về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng: Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp- xây dựng vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng khá, sản phẩm đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng trong xã và các đơn vị lân cận. Toàn xã hiện có 12 cơ sở sản xuất, gia công các mặt hàng như: cơ khí, gia công sắt thép, tôn lợp, mộc dân dụng, gạch không nung 02 cơ sở tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập cho lao động tại địa phương.

3. Phát triển kinh tế hộ, gia trại, trang trại

Trên địa bàn có 01 trang trại trồng trọt chăn nuôi tổng hợp và hơn 60 gia trại nuôi lợn. Đặc biệt trên địa bàn có một số diện tích trồng lúa kém hiệu quả nguồn nước tưới tiêu thất thường đã chuyển đổi 14 ha sang trồng mía và 2 ha

trồng cây ăn quả bước đầu đã mang lại hiệu quả kinh tế cao và thu nhập ổn định cho người dân.

4. Hoạt động của HTX và tình hình liên kết tiêu thụ sản phẩm chủ lực

Xã Xuân Phúc có 01 HTX DVNN thành lập năm 2004, chuyển đổi và hoạt động theo luật HTX năm 2012 vào năm 2016; có 19 thành viên được, vốn điều lệ 150 triệu đồng; ngành nghề hoạt động chủ yếu ở các lĩnh vực, gồm: Hoạt động dịch vụ điện, dịch vụ trồng trọt; thủy lợi nội đồng, cung ứng vật tư nông nghiệp; hoạt động dịch vụ sau thu hoạch. HTX DVNN Xuân Hòa đã thực hiện tốt các khâu dịch vụ sản xuất nông nghiệp đáp ứng được nhu cầu của các thành viên cũng như bà con nông dân trên địa bàn xã.

Xã Xuân Phúc xác định sản phẩm chủ lực của xã là cây mía, cây ngô ngọt. Trên cơ sở đó, DVNN Xuân Hòa đã liên kết công ty cổ phần mía đường Nông công đầu tư trồng và mua mía nguyên liệu; diện tích sản xuất trên 40ha/vụ. Giá thu mua sản phẩm thực hiện đúng theo hợp đồng và không có hiện tượng phá vỡ hợp đồng liên kết xảy ra trên địa bàn xã. Việc liên kết sản xuất và tiêu thụ mía góp phần tăng thu nhập, ổn định đời sống và tạo tâm lý yên tâm sản xuất cho người nông dân.

5. Kết quả thẩm định

UBND xã Xuân Phúc đã cung cấp đầy đủ các đầu mục hồ sơ theo yêu cầu tiêu chí. Qua kiểm tra thực tế xác định xã có HTX hoạt động đúng quy định của Luật HTX năm 2012 và có mô hình liên kết gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững.

Sở Nông nghiệp và PTNT thống nhất xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh đạt chuẩn tiêu chí số 13 về “Tổ chức sản xuất”.

6. Tồn tại, hạn chế, đề xuất, kiến nghị

6.1. Tồn tại, hạn chế:

- Các loại hình dịch vụ trong phương án sản xuất kinh doanh còn ít, chưa được thực hiện, còn lúng túng trong định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh; chưa ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và tiêu thụ nông sản trên địa bàn; chưa có phương án tham gia sản phẩm OCOP.

- Đội ngũ cán bộ quản lý HTX chủ yếu chưa qua đào tạo, số lượng thành viên HTX ít dẫn đến khó khăn trong công tác huy động vốn và tổ chức sản xuất;

- Việc liên kết sản xuất mới chỉ thực hiện trên cây mía, ngô dày; các cây, con lợi thế khác chưa thực hiện được, chưa tương xứng với tiềm năng của xã.

Diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn tương đối lớn nhưng chưa khai thác được lợi thế vùng, các sản phẩm lâm nghiệp còn ít, hiệu quả kinh tế chưa cao.

6.2. Đề xuất, kiến nghị:

Để tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí số 13 về “Tổ chức sản xuất” đề nghị chính quyền địa phương, HTX quan tâm, chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

a) Đối với chính quyền địa phương:

Xây dựng kế hoạch thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí hướng đến thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao được quy định tại Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa; trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

- Về trồng trọt: Mở rộng diện tích cây trồng lợi thế (mía, ngô cày), tiếp tục kết nối với các doanh nghiệp thực hiện liên kết với HTX để đầu tư sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, tăng tỷ lệ sản phẩm được bao tiêu. Thực hiện tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao theo Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 11/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đẩy mạnh liên kết, tổ chức sản xuất theo hình thức cánh đồng mẫu lớn, ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa trong các khâu sản xuất, gắn với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị. Tập trung phát triển kinh tế rừng, có kế hoạch khai thác và bảo vệ rừng, định hướng phát triển chế biến các sản phẩm từ rừng để nâng cao hiệu quả kinh tế.

- Về chăn nuôi: Tập trung cao độ các giải pháp phòng, chống, khống chế dịch tả lợn Châu Phi, nhất là các giải pháp cách ly; đẩy mạnh phát triển gia súc, gia cầm (thay thế thịt lợn); tạo điều kiện cho các trang trại lớn, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm phát triển ổn định, huy động mọi nguồn lực để tập trung phòng, chống dịch bệnh cho vật nuôi. Đầu tư chăn nuôi giống lợn cỏ đặc trưng của địa phương để phát triển thành con nuôi đặc sản.

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất trên địa bàn:

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch hỗ trợ, khuyến khích củng cố và phát triển HTX nông nghiệp; chủ động kêu gọi xúc tiến đầu tư, nhất là kêu gọi xúc tiến các doanh nghiệp liên kết với HTX để đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; lồng ghép các cơ chế, chính sách đề thu hút doanh nghiệp liên kết với HTX; ưu tiên HTX được tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương (giao cho HTX xây dựng kênh mương, giao thông nội đồng, quản lý chợ, làm dịch vụ môi trường ...);

+ Hướng dẫn và hỗ trợ các HTX xây dựng, rà soát, hoàn thiện nâng cao chất lượng phương án sản xuất kinh doanh, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phát triển các loại dịch vụ phù hợp với điều kiện của địa phương, có tính khả thi cao. Đẩy mạnh sản xuất hàng hóa, lựa chọn cây trồng, vật nuôi chủ lực của địa phương để phát triển sản phẩm OCOP theo chương trình mỗi xã một sản phẩm tại Quyết định số 5363/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đặc biệt là sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn, công nghệ cao, sản xuất hữu cơ;

+ Tập trung chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản trị, sản xuất cho cán bộ quản lý HTX và thành viên thông qua đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn, đào tạo nghề, thí điểm đưa cán bộ HTX và thành viên HTX đi làm việc ở nước ngoài;

+ Hỗ trợ HTX nông nghiệp theo Quyết định số 4752/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 và Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 22/11/2018; chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và thành viên HTX nông nghiệp...

b) Đối với HTX:

- Xây dựng kế hoạch, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý HTX tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX nhằm nâng cao năng lực quản lý;
- Xây dựng Phương án sản xuất kinh doanh hàng năm phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu của các thành viên, gắn hoạt động SXKD của HTX với các lợi thế của địa phương, áp dụng công nghệ cao trong sản xuất và tiêu thụ nông sản để tăng tính cạnh tranh của sản phẩm nhằm nâng cao thu nhập cho người dân;
- Tập trung tìm kiếm thị trường, đầu mối, liên kết trực tiếp với doanh nghiệp để mở rộng quy mô, tăng tính bền vững của chuỗi liên kết cho cây trồng, con nuôi chủ lực trên địa bàn.

III. Chỉ tiêu 17.1 về tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch

1. Thực trạng sử dụng nước sinh hoạt trên địa bàn xã Xuân Phúc

Xã Xuân Phúc có 100% (971/971 hộ) hộ gia đình dùng nước hợp vệ sinh và 60% (583/971 hộ) hộ gia đình dùng nước sạch.

2. Kết quả thẩm định

Đối chiếu với chỉ tiêu theo vùng trên địa bàn được quy định tại Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố kết quả bộ chỉ số theo dõi - đánh giá Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2018, tỉnh Thanh Hóa, xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh đạt chuẩn chỉ tiêu 17.1.

3. Đề xuất, kiến nghị

Để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng chỉ tiêu 17.1 trong thời gian tiếp theo, cần thực hiện tốt các nội dung sau:


- Thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân trong việc sử dụng nước sạch và vệ sinh môi trường; thay cục lọc định kỳ đối với hệ thống lọc RO để đảm bảo hệ thống hoạt động hiệu quả.

- Xã Xuân Phúc chưa có chủ trương xây dựng hệ thống cấp nước sạch tập trung đề nghị UBND huyện, xã đầu mối đưa hệ thống nước sạch tập trung về xã để nhân dân sớm có nguồn nước sạch đảm bảo chất lượng và ổn định để sử dụng.

Đề nghị Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa tổng hợp, báo cáo. / 74

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- UBND huyện Như Thanh (để thực hiện);
- UBND xã Xuân Phúc (để thực hiện);
- Lưu: VT, PTNT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN

Hoàng Thị Yến